

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2025/HS-ST**
Ngày 26 - 08 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Văn Quý
- *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Văn Vinh và bà Võ Thị Hoa Hằng

Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Tường Vy – Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Đại- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 5-Quảng Trị đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 18/6/1994 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm X, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (nay là xóm X, xã Đ, tỉnh Nghệ An); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Lê Thị H1; vợ: Trần Thị H2; có 02 con, nhỏ sinh năm 2018, lớn sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không có; về nhân thân:

- Ngày 18 tháng 03 năm 2021, bị Ủy ban nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An (cũ) xử phạt vi phạm hành chính 5.000.000đ (Quyết định xử phạt số: 410/QĐ-XPVPHC) về hành vi tàng trữ, vận chuyển hàng cấm (Nộp phạt ngày 22 tháng 03 năm 2021);

- Ngày 10 tháng 04 năm 2025, bị Công an xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (cũ) xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định phạt vi phạm hành chính số: 78/QĐ-XPHC), chưa nộp phạt;

- Ngày 10 tháng 04 năm 2025, bị Ủy ban nhân dân xã N, thị xã T ra Quyết định số: 118/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 31/7/2025, bị Cục C xử phạt vi phạm hành chính (Quyết định số G01.308.008.005-981-25-001927/QĐ-XPHC) với tổng số tiền 60.200.000 đồng về các hành vi vi phạm giao thông tại đường cao tốc.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/5/2025 cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Đoàn Nam N, sinh năm 1981 – Cán bộ Công an C1 Bộ C2; địa chỉ: K N, phường T, H, Đà Nẵng (nay là: K N, phường H, thành phố Đà Nẵng), có mặt.

+ Ông Nguyễn Trường G, sinh năm 1983 – Cán bộ cảnh sát cơ động E28/K02 – Bộ C2; địa chỉ: tổ F, phường T, thị xã H, thành phố H (nay là: tổ F, phường H, thành phố H), vắng mặt.

+ Ông Trần Đức T, sinh năm 1993 - Cán bộ cảnh sát cơ động E28/K02 – Bộ C2; địa chỉ: thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị (nay là: thôn T, xã V, tỉnh Quảng Trị), có mặt.

+ Công ty TNHH H3; địa chỉ: khối B, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An (nay là: khối B, phường T, tỉnh Nghệ An); đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1969, giám đốc công ty, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* anh Vũ Xuân T1, sinh năm 1986, địa chỉ: xóm X, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (nay là xóm X, xã Đ, tỉnh Nghệ An), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/3/2025, sau khi anh trai của bị cáo bị ốm và giao lại xe, bị cáo Nguyễn Văn H đã điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 37C-168.56 kéo theo sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát: 37R-005.13 của Công ty TNHH H3 vận chuyển hàng hóa từ tỉnh Hà Tĩnh vào thành phố Đà Nẵng để giao hàng, rồi sau đó tiếp tục nhận hàng hóa sắt thép xây dựng từ thành phố Đà Nẵng vận chuyển đến giao tại công trình thi công đường cao tốc, khu vực đường M, thuộc địa phận tỉnh Quảng Trị. Mặc dù không có giấy phép lái xe, đã sử dụng trái phép chất ma túy, tham gia giao thông không mang theo các loại giấy tờ xe nhưng H vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô để tham gia giao thông. Khoảng hơn 13 giờ 00 phút ngày 27/3/2025, H điều khiển xe ô tô từ Đà Nẵng ra đến tuyến cao tốc C - L (hướng đi L - C) thuộc địa phận tỉnh Quảng Trị, H biết rõ đây là đoạn đường cấm phương tiện xe ô tô đầu kéo, kéo sơ mi rơ moóc lưu thông nhưng vẫn đi vào.

Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ cao tốc số 5, Phòng Hướng dẫn tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ - đường sắt (Phòng 6), Cục C (C08) Bộ C2 gồm 03 cán bộ: ông Đoàn Nam N, Phó Đội trưởng làm Tổ trưởng; ông Nguyễn Trường G và ông Trần Đức T, là cán bộ Cảnh sát cơ động E28/K02 tăng cường. Ông Trần Đức T điều khiển xe ô

tô Cảnh sát giao thông tuần tra, biển kiểm soát: 80A-041.39 (xe công vụ biển số có nền màu xanh, chữ và số trên biển có màu trắng), có còi, đèn, loa chuyên dụng, tất cả đều mang trang phục Công an nhân dân đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra trên tuyến đường này thì phát hiện xe ô tô đầu kéo sơ mi rơ moóc dừng đỗ ở dải đất bên phải Km 05 cao tốc, vi phạm hành chính nên ra hiệu lệnh yêu cầu người điều khiển phương tiện xuống xe để kiểm tra. Do bản thân có nhiều lỗi vi phạm nên H điều khiển xe bỏ chạy. Thấy phương tiện không chấp hành hiệu lệnh, bỏ chạy, tổ công tác tiến hành truy đuổi. Khi xe ô tô Cảnh sát giao thông vượt lên trước xe ô tô đầu kéo vi phạm, đến đoạn Km 02 cao tốc, Tổ công tác dừng xe sát lề phải đường, 03 cán bộ Tổ công tác xuống xe, ông Đoàn Nam N sử dụng còi, gây chỉ huy giao thông, ra hiệu lệnh yêu cầu phương tiện vi phạm dừng để kiểm tra. H nghe rõ, thấy rõ nhưng vẫn cố ý điều khiển xe ô tô bỏ chạy. Tổ công tác tiếp tục truy đuổi vượt lên trước xe ô tô đầu kéo, đến đoạn Km 00 (đoạn giao nhau giữa cao tốc C - L với Quốc lộ I) thì dừng xe ô tô sát lề phải, ra hiệu lệnh yêu cầu dừng phương tiện nhưng H tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ ra khỏi đường cao tốc, chạy trên tuyến Quốc lộ I hướng C - Đakrông. Tổ công tác tiếp tục truy đuổi, khi xe ô tô Cảnh sát giao thông vượt lên trước xe ô tô đầu kéo, đến vị trí cách điểm giao nhau giữa Quốc lộ I với cao tốc khoảng 300 mét, Tổ công tác tiếp tục ra hiệu lệnh dừng phương tiện, sử dụng xe ô tô Cảnh sát giao thông áp sát chặn phía trước đầu xe ô tô. H vẫn không chấp hành hiệu lệnh, có lời lẽ cãi vã, thách thức đối với cán bộ Tổ công tác và điều khiển xe lấn sang phần đường ngược chiều nhưng đã bị xe ô tô Cảnh sát giao thông chặn phía trước đầu xe, H vẫn không tắt máy xe, không xuống xe xuất trình giấy tờ kiểm tra, có lời nói đôi co, thách thức rồi tiếp tục lái xe hướng vào Tổ công tác để bỏ chạy. Tổ công tác tiếp tục truy đuổi áp sát ra hiệu lệnh dừng xe nhưng H vẫn ngồi trên xe điều khiển phương tiện tiếp tục bỏ chạy, đồng thời có lời nói thách thức “Không có mô ông à”. Ông Đoàn Nam N sử dụng 01 súng quân dụng loại CZ 75 (giấy phép sử dụng súng số 9923001163), cảnh báo yêu cầu H dừng xe ngay và xuống xe chấp hành kiểm tra, nếu không sẽ bắn thủng lốp nhưng H vẫn không chấp hành, điều khiển xe hướng thẳng về phía Tổ công tác với mục đích đe dọa đến sức khỏe, tính mạng của 03 cán bộ công an, 03 cán bộ tránh sang hai bên để tránh va chạm. Nhận thấy H có hành vi liều lĩnh, cản trở, chống đối nên ông Đoàn Nam N đã bắn 05 phát đạn vào lốp xe phía bên trái, thấy vậy H nói to thách thức “Tôi không xuống thì làm gì được tôi” và tiếp tục điều khiển xe tăng tốc bỏ chạy. Khi đến cây xăng dầu Đ, đường Q, xã C (nay là xã H, tỉnh Quảng Trị), do xe bị thủng lốp, không thể tiếp tục bỏ chạy nên H dừng xe xuống làm việc.

Tại Bản Kết luận giám định số: 426/KL-KTHS ngày 08 tháng 04 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận giám định kỹ thuật số, điện tử đối với file (tập tin) video được thu giữ niêm phong liên quan đến vụ án: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa.

Tại Bản Kết luận giám định số: 790/KL-KTHS ngày 21 tháng 07 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh Q đối với 02 (hai) mảnh kim loại (nghỉ là đầu đạn) trong vụ án trên như sau: 02 (hai) mẫu vật ký hiệu Đ1; Đ2 gửi đến giám

định là đầu đạn quân dụng cỡ 09mm, thường dùng cho loại súng ngắn có cỡ nòng 09mm như K59, CZ83, CZ75, P64, Stechkin(APS), Wz63.

Tiến hành kiểm tra tình trạng sử dụng chất ma túy đối với Nguyễn Văn H, kết quả dương tính.

Tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKSKV5 ngày 12/08/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Văn H tội: “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”;

- Áp dụng: khoản 1 Điều 330, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt: Nguyễn Văn H từ 15 -18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

- Về vật chứng:

- + 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 37C-168.56; 01 (một) sơ mi rơ moóc tải nhãn hiệu CIMC, biển kiểm soát: 37R-005.13; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 019223, của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 37C-168.56, tên chủ xe: Công ty TNHH H3; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký sơ mi rơ moóc tải số: 004231 của sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát: 37R-005.13, tên chủ xe: Công ty TNHH H3; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: EB 123478 của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 37C-168.56; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: EB 0567609 của sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát: 37R-005.13; 01 (một) phù hiệu xe kinh doanh vận tải số ĐK4022001214, của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 37C-168.56, đơn vị: Công ty TNHH H3. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, Công ty TNHH H3 không biết nên không có lỗi, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

- + 02 (hai) mảnh kim loại, màu vàng đồng (nghĩ là đầu đạn), được thu giữ và niêm phong, là vật chứng của vụ án, cơ quan điều tra đã niêm phong và kèm theo hồ sơ vụ án nên không tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì về lời luận tội của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại gì.

[2] Về tội danh: bị cáo Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô từ Đà Nẵng ra đến tuyến cao tốc C - L (hướng đi L - C) thuộc địa phận tỉnh Quảng Trị nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, đã sử dụng trái phép chất ma túy, tham gia giao thông không mang theo các loại giấy tờ xe, biết rõ đây là đoạn đường cấm phương tiện xe ô tô đầu kéo, kéo sơ mi rơ moóc lưu thông nhưng vẫn đi vào cao tốc. Phát hiện sự việc vi phạm của bị cáo, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ cao tốc số 5 thuộc Cục C (C08) Bộ C2 gồm 03 cán bộ: ông Đoàn Nam N - Phó Đội trưởng làm Tổ trưởng; ông Nguyễn Trường G, Cán bộ Cảnh sát cơ động E28/K02 tăng cường công tác Cục Cảnh sát giao thông và ông Trần Đức T, cán bộ Cảnh sát cơ động E28/K02 tăng cường (tất cả đều được cấp trên phân công nhiệm vụ, mang trang phục và công cụ, phương tiện đúng thẩm quyền, đúng quy định) điều khiển xe ô tô Cảnh sát giao thông vượt lên trước xe ô tô đầu kéo vi phạm, nhiều lần yêu cầu bị cáo dừng xe để kiểm tra nhưng bị cáo Nguyễn Văn H vẫn không chấp hành hiệu lệnh, có lời lẽ, thách thức và tiếp tục tăng ga hướng thẳng vào 3 cán bộ của Tổ công tác đang đứng chặn trước xe bị cáo. Đến lần cuối cùng, ông Đoàn Nam N sử dụng súng quân dụng, yêu cầu H dừng xe và xuống xe chấp hành kiểm tra, nếu không sẽ bắn thùng lốp nhưng H vẫn không chấp hành, điều khiển xe hướng thẳng về phía Tổ công tác đang đứng trước xe của bị cáo, bất chấp đến tính mạng, sức khỏe của người thi hành công vụ, 03 cán bộ buộc phải tránh sang hai bên để bảo vệ tính mạng của mình. Người thực thi công vụ phải bắn 05 phát đạn vào lốp xe của bị cáo mới dừng lại. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H không chấp hành hiệu lệnh của người có thẩm quyền, thách thức, chống đối và dùng xe lao vào những người thi hành công vụ bất chấp tính mạng, sức khỏe của những người thi hành công vụ nhằm cản trở việc thực thi công vụ của người thi hành công vụ, là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự hoạt động đúng đắn của cơ quan quản lý nhà nước và những người thi hành công vụ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó, hành vi của Nguyễn Văn H đã cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo điều khiển phương tiện giao thông khi trong người có chất ma túy, khi bị yêu cầu kiểm tra đã liên tục chống đối, bỏ chạy, thách thức đến khi bị lực lượng chức năng bắn lủng lốp xe không thể đi được mới dừng lại, thể hiện tính nguy hiểm trong hành vi của bị cáo do đó

không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo nhiều lần sử dụng chất ma túy, đang bị Ủy ban nhân dân xã N, thị xã T áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, do đó phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để răn đe bị cáo đồng thời giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: hành vi của bị cáo chưa phát sinh gây thương tích, hậu quả gì về người, phương tiện của nhà nước và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét bồi thường thiệt hại.

[6] Về vật chứng và tài sản thu giữ:

[6.1] Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 37C-168.56; 01 (một) sơ mi rơ moóc tải nhãn hiệu CIMC, biển kiểm soát: 37R-005.13; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 37C-168.56; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký sơ mi rơ moóc tải số: 004231 của sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát: 37R-005.13; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: EB 123478 của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 37C-168.56; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: EB 0567609 của sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát: 37R-005.13; 01 (một) phù hiệu xe kinh doanh vận tải số ĐK4022001214, của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 37C-168.56, tất cả đều của công ty TNHH H3, Hội đồng xét xử xét thấy, Công ty TNHH H3 không biết hành vi phạm tội của bị cáo nên không có lỗi, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

[6.2] Hiện còn thu giữ: 02 (hai) mảnh kim loại, màu vàng đồng (là đầu đạn) mà lực lượng chức năng bắn vào lớp xe của bị cáo, là vật chứng của vụ án được thu giữ, niêm phong, ghi số bút lục và gửi kèm theo hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần tịch thu tiêu hủy mà giữ lại theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H: **18** (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/5/2025.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND KV 5;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS kv5;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý